



yè miàn

页面

noun · page (of a website or document)

Example Sentences

zhè ge yè miàn dǎ bù kāi
这个页面打不开。

This page won't open.

qǐng fān dào xià yī yè miàn de nèi róng
请翻到下一页面的内容。

Please turn to the content on the next page.

wǎng zhàn shǒu yè miàn de shè jì fēi cháng jiǎn jié
网站首页面的设计非常简洁。

The design of the website's homepage is very simple.

Trace each character, then write the word on your own.

页	页	页	页	页	页	页	页	页		
面	面	面	面	面	面	面	面	面	面	面
面										